

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 - HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **263/2026/QĐST-HNGĐ**

Hà Nội, ngày 23 tháng 02 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2026.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 201/TLST-VHNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2026 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” giữa những người yêu cầu:

Người yêu cầu:

- **Anh Đặng Đình P**, sinh ngày 01/09/1978; CCCD số: 001078018189, cấp ngày 25/04/2021; Nơi thường trú: Tổ dân phố A, phường P, thành phố Hà Nội.

- **Chị Vũ Kim H**, sinh ngày 21/09/1981; CCCD số 001181003607 cấp ngày 16/08/2021; Nơi thường trú: Tổ A T, phường P, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Anh Đặng Đình P và chị Vũ Kim H tự nguyện kết hôn với nhau ngày 25/03/2011, có đăng ký kết hôn tại UBND phường P, quận H, thành phố Hà Nội (nay là UBND phường P, thành phố Hà Nội) là hôn nhân hợp pháp.

[2] Anh Đặng Đình P và chị Vũ Kim H có đơn yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị. Tòa án đã hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng không thành,

lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự ngày 12/02/2026.

[3] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự ngày 12/02/2026 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày hòa giải đoàn tụ không thành, lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Đặng Đình P và chị Vũ Kim H đều thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Đặng Đình P và chị Vũ Kim H thống nhất có 02 con chung là cháu Đặng Thu P1, sinh ngày 23/10/2011 và cháu Đặng Gia H1, sinh ngày 31/05/2017. Hiện con chung phát triển khỏe mạnh bình thường. Sau ly hôn giao con chung là cháu Đặng Thu P1 và cháu Đặng Gia H1 cho chị Vũ Kim H trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định về nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Đặng Đình P và chị Vũ Kim H thống nhất tự thỏa thuận, nên Tòa không xét.

Anh Đặng Đình P được quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Anh Đặng Đình P và chị Vũ Kim H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xét.

Về công nợ chung: Anh Đặng Đình P và chị Vũ Kim H đều thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xét.

2. Về lệ phí: Anh Đặng Đình P và chị Vũ Kim H phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm; Chị Vũ Kim H đã nộp 150.000

đồng, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004024 ngày 10 tháng 02 năm 2026 tại Thi hành án dân sự thành phố H; Anh Đặng Đình P đã nộp 150.000 đồng, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004023 ngày 10 tháng 02 năm 2026 tại Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND khu vực 6 – Hà Nội;
- THADS thành phố Hà Nội
- UBND phường Phú Lương, thành phố Hà Nội (ĐKKH số 68/2011);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thanh Hải